



THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG VƯƠNG QUỐC ANH



MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	1
1. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG.....	2
1.1 Thông tin chung	2
1.2 Chế độ chính trị.....	2
1.3 Văn hoá - Xã hội – Tôn giáo	3
1.4 Nền kinh tế.....	3
1.5 Thương mại.....	4
2. QUAN HỆ THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA GIỮA VIỆT NAM VÀ ANH	6
2.1 Tình hình chung	6
2.2 Thương mại các mặt hàng chính.....	6
3. BREXIT VÀ TÁC ĐỘNG ĐẾN THƯƠNG MẠI VIỆT NAM	7
3.1 Sơ lược về Brexit	7
3.2 Các kịch bản hậu Brexit đối với Vương quốc Anh	8
3.3 Tác động của Brexit đến hoạt động thương mại Việt Nam.....	9
3.4 Một số gợi ý ứng phó cho doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam.....	10
4. THÔNG TIN HỮU ÍCH CHO DOANH NGHIỆP	10
4.1 Cơ hội và thách thức đối với thị trường Anh.....	10
4.2 Cơ cấu chi tiêu hộ gia đình người Anh.....	11
4.3 Thuế đối với hàng nhập khẩu	11
4.4 Các quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật.....	12
4.5 Văn hoá trong kinh doanh tại Anh.....	13
4.6 Địa chỉ hữu ích.....	14
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	15

LỜI MỞ ĐẦU

Vương quốc Anh nổi tiếng là một đảo quốc sương mù với những giai thoại về các chàng lính ngự lâm và nhà hát Opera Hoàng gia Anh danh tiếng khắp thế giới. Vương quốc Anh có sự đa dạng về văn hóa và sắc tộc bao gồm bốn vùng lãnh thổ mang những bản sắc riêng biệt: Anh, Scotland, xứ Wales và Bắc Ireland. Tại nơi đây, chúng ta sẽ được khám phá những danh lam thắng cảnh tuyệt đẹp, các vở nhạc kịch kinh điển hay trải nghiệm nền văn hóa thơ ca đến các công trình kiến trúc đương đại ấn tượng. Vương quốc Anh còn là một trung tâm tri thức đào tạo các chuyên gia kinh tế hàng đầu, nơi có những nghiên cứu và phát triển công nghệ tiên tiến, thu hút hàng triệu du học sinh mỗi năm.

Với sự ổn định về chính trị, kinh tế và xã hội, Vương quốc Anh được nhiều người xem là trung tâm tài chính và thương mại hàng đầu của Liên minh Châu Âu. Trong khối EU, Anh là quốc gia có môi trường kinh doanh năng động bậc nhất, có hệ thống giao thông quốc tế lớn nhất, ngôn ngữ được sử dụng rộng rãi trên thế giới và cơ chế thuế quan tương đối lành mạnh, đi cùng đó là văn hóa kinh doanh phong phú, hiện đại và đầy sáng tạo.

Với kết quả bỏ phiếu Brexit ngày 23/06/2016, 51,9% người dân Anh tán thành rời EU dẫn đến những viễn cảnh khó lường trong mối quan hệ giữa nước Anh và EU. Theo kế hoạch, Anh sẽ chính thức rời khỏi EU vào ngày 29/03/2019, nhưng những nỗ lực đàm phán trong mối quan hệ thương mại và hợp tác giữa Anh và EU sau Brexit lại vẫn còn đang bỏ ngõ, chưa đạt được thoả thuận chung cho hai bên.

Anh quốc là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam trong khối Liên minh Châu Âu (xếp sau Đức và Hà Lan). Brexit có thể sẽ tạo thêm thách thức cho các doanh nghiệp muốn tiếp cận thị trường Anh quốc. Tuy vậy, vẫn có những cơ hội mà doanh nghiệp Việt Nam cần nắm bắt để gia tăng xuất khẩu hàng hóa vào thị trường này.

Để góp phần hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác tiếp cận thị trường và trang bị kiến thức khi thực hiện các hoạt động xuất khẩu vào thị trường Anh quốc, chuyên đề này cung cấp những thông tin cơ bản về thị trường Anh, phân tích tình hình thương mại giữa Việt Nam và Anh trong những năm gần đây, giới thiệu các quy định về thuế quan và tiêu chuẩn áp dụng cho hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu vào thị trường Anh, đánh giá các tác động khi Anh rời EU đồng thời cung cấp một số lưu ý cho doanh nghiệp có ý định tiến vào thị trường tiềm năng này.

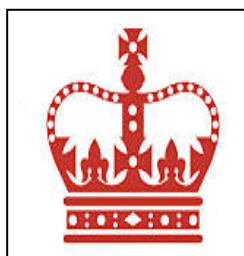
1. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

1.1 Thông tin chung

Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ailen (gọi tắt là Vương quốc Anh hay nước Anh) bao gồm Anh, Scotland, xứ Wales và Bắc Ireland. Là một quốc gia có diện tích lớn thứ 80 trên thế giới, Vương quốc Anh chia sẻ chung đường biên giới dài hơn 360 km với Cộng hòa Ireland. Phần lớn lãnh thổ nước Anh là các quần đảo Anh (Great Britain) và một phần đảo Ireland với đường bờ biển dài hơn (12,429) km. Vương quốc Anh nổi tiếng là “xứ sở sương mù” bởi lẽ khí hậu ôn đới với lượng mưa dồi dào quanh năm và thường xuyên ẩm ướt. Dân số Vương quốc Anh cuối năm 2017 là 66,0 triệu người, trong đó người Anh chiếm 83,6%, người Scotland 8,6%, xứ Wales 4,9% và dân Bắc Ireland là 2,9%. Tốc độ tăng dân số tự nhiên của Anh khá thấp chỉ 0,65% mỗi năm và là quốc gia có tỷ lệ độ tuổi lao động dưới 50% (đạt 43,19%). Chỉ số phát triển con người (HDI) của Anh nằm trong top 20 thế giới, đạt 0,909 (năm 2016).



1.2 Chế độ chính trị



Chế độ quân chủ nghị viện

Nước Anh là quốc gia theo chế độ quân chủ nghị viện. Nghị viện Anh là một trong những quốc hội lâu đời nhất trên thế giới, có nguồn gốc từ giữa thế kỷ 13. Quốc hội Anh bao gồm ba thành phần: Thượng viện, Hạ viện (do dân bầu cử) và Nguyên thủ quốc gia (Hiện tại là Nữ hoàng Elizabeth II). Quốc hội là cơ quan chịu trách nhiệm thiết lập về luật, giám sát công việc của Chính phủ, kiểm soát tài chính và các công việc chính trị khác trong nước Anh.

1.3 Văn hoá - Xã hội – Tôn giáo

Vương quốc Anh là vùng đất tập hợp các văn hóa riêng biệt của bốn vùng lãnh thổ từ xa xưa đến hiện đại, tạo nên các dấu ấn văn hóa rõ nét trong suốt hành trình lịch sử của Anh nói riêng và của thế giới nói chung. Sự đa dạng văn hóa xã hội của Anh còn do các làn sóng di cư giữa các hòn đảo cũng như các làn sóng nhập cư từ nước ngoài. Vương quốc Anh là một trong các cái nôi nghệ thuật của nhân loại. Văn hóa nghệ thuật có sự pha trộn văn hóa phương Tây với văn hóa Ấn Độ có từ xa xưa. Trải khắp nước Anh có vô vàn địa điểm nghệ thuật như các trung tâm văn hoá, bảo tàng, nhạc kịch và rạp phim ảnh với đủ mọi chủ đề và thể loại. Nổi tiếng là Nhà hát Opera Hoàng Gia, Viện bảo tàng Anh, Thánh đường Exeter, Tháp đồng hồ Big Ben tại London,...

Các ngày nghỉ lễ chính ở Vương quốc Anh là Giáng sinh, Phục sinh và Năm mới. Ngoài ra còn có một số ngày nghỉ lễ được gọi là “Bank holiday”, bởi khi đó ngoài ngân hàng thì các cơ quan nhà nước và tư nhân khác hầu hết cũng đóng cửa. Thông thường tổng số ngày nghỉ lễ Bank holiday ở Anh và xứ Wales là 8 ngày trong khi ở Scotland là 9 ngày và ở Bắc Ireland là 10 ngày.

Tôn giáo chiếm đa số là Anh giáo (Anglicans) với hơn 46,3% người dân Anh, tiếp theo là Công giáo La Mã chiếm 21,5%, Hồi giáo chiếm 10,8% và các tôn giáo khác chiếm 21,4%. Ở Anh, tôn giáo và chính quyền có sự liên hệ mật thiết với nhau. Các đời Thủ tướng Anh hầu hết thuộc Anh giáo. Thành viên của Thượng viện cũng có không ít người thuộc Anh giáo, có tầm ảnh hưởng đến dự thảo luật Anh liên quan đến tôn giáo. Ngược lại, Nghị viện Anh có tiếng nói quan trọng trong các nghị lễ của Giáo hội.

1.4 Nền kinh tế

Tính đến năm 2017, quy mô nền kinh tế Vương quốc Anh đạt 2.624,5 tỷ USD, lớn thứ 5 trên thế giới. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng GDP trong mấy năm gần đây không ổn định.

Bảng 1: Tổng hợp một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô của Vương quốc Anh giai đoạn 2015 – 2017

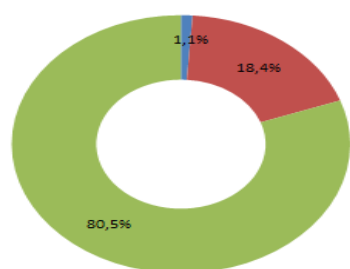
Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	2015	2016	2017
GDP danh nghĩa	Tỷ USD	2.886,2	2.660,7	2.624,5
Tốc độ tăng trưởng GDP	%	4,6	-7,8	-1,4
Thu nhập bình quân đầu người	USD	44.328	40.530	39.735
Tỷ lệ nợ công trên GDP	%	88,2	87,0	86,3
Lạm phát	%	0,0	0,7	2,7
Thất nghiệp	%	5,4	4,9	4,4

Nguồn: IMF – World Economic Outlook Database, 2018.

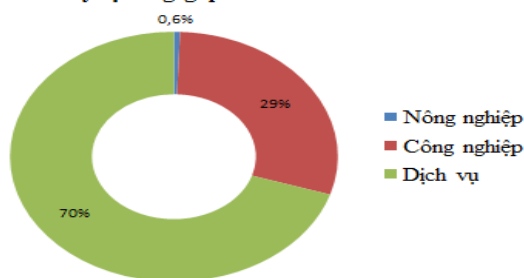
Hiện tại, nền kinh tế của nước Anh bị ảnh hưởng bởi những bất ổn xung quanh cuộc đàm phán Brexit. Bối cảnh thiếu rõ ràng về tương lai của mối quan hệ Anh-EU có thể cản trở tiêu dùng và đầu tư. Hơn nữa, sự sụt giảm giá trị của đồng bảng Anh làm giá tiêu dùng tăng, dẫn đến tỷ lệ lạm phát lần đầu tiên lên đến 2,7% vào cuối năm 2017 trong suốt 5 năm qua (kể từ năm 2012).

▪ Lĩnh vực kinh tế

Tỷ lệ lao động trên tổng lao động cả nước



Tỷ lệ đóng góp vào GDP



Nguồn: World Development Indicators- United Kingdom, World bank

Ngành nông nghiệp: Mặc dù diện tích đất nông nghiệp chiếm đến 71% diện tích, hoạt động nông nghiệp chỉ chiếm dưới 1% GDP, nhưng là ngành rất hiệu quả. Các loại cây trồng chính được sản xuất tại Anh là khoai tây, củ dền, lúa mì và lúa mạch. Chăn nuôi gia súc (đặc biệt là cừu) là một hoạt động nông nghiệp chính.

Ngành công nghiệp: chiếm 29% GDP. Các ngành sản xuất chính là máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác, dược phẩm và nhiên liệu thô. Các ngành có tiềm năng cao là công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ sinh học, ngành hàng không, năng lượng tái tạo và công nghiệp quốc phòng.

Lĩnh vực dịch vụ: hơn 80% lao động Anh làm việc trong ngành dịch vụ và ngành này đóng góp hơn 70% GDP. Ngành dịch vụ là động lực chính của kinh tế Anh, trong đó quan trọng nhất là ngân hàng, tài chính và bảo hiểm. London là thị trường tài chính lớn nhất châu Âu và nằm trong top 5 thị trường chứng khoán lớn nhất thế giới năm 2018.

1.5 Thương mại

Bảng 2: Chỉ số thương mại cơ bản của Anh trong giai đoạn 2013-2017

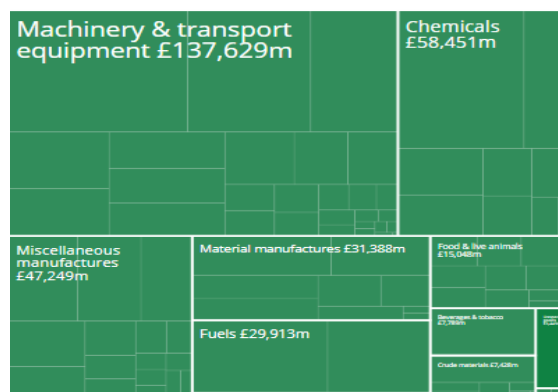
Chỉ số	ĐVT	2013	2014	2015	2016	2017
Xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	540,616	505,205	460,153	409,578	444,982
Tỷ trọng xuất khẩu hàng hóa (trên GDP)	%	0.8	2.7	5.0	2.3	5.7
Nhập khẩu hàng hóa	Triệu USD	660,034	690,466	626,369	636,436	644,055
Tỷ trọng nhập khẩu hàng hóa (trên GDP)	%	3.1	4.5	5.1	4.8	3.2
Cán cân thương mại	Triệu USD	-187,580	-202,469	-181,205	-182,916	-174,681

Nguồn: WTO, 2018

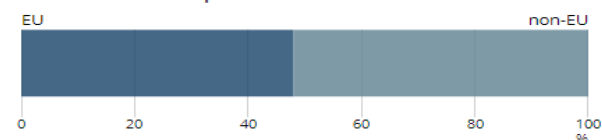
Trong giai đoạn 2013-2017, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Anh qua các năm luôn trên 1.000 tỷ USD mỗi năm. Nước Anh là quốc gia có thâm hụt thương mại lớn. Trong năm 2017, thâm hụt thương mại hàng hóa ở mức 175 tỷ USD.

Goods exports 2017: £338,871 million

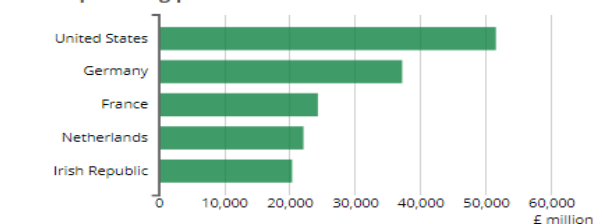
Commodities



EU / Rest of World split



UK's top trading partners



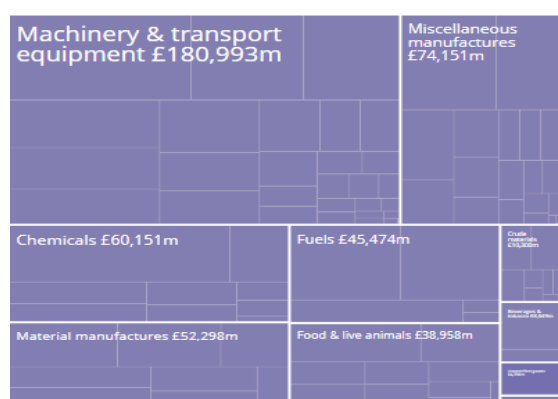
Nguồn: ONS, June 2018

▪ **Xuất khẩu:** Giá trị xuất khẩu hàng hóa của Anh năm 2017 đạt 444.982 triệu USD (tương đương £338,871 triệu bảng Anh). Xuất khẩu trong khối EU chiếm 44,5%, ngoài khối chiếm 55,5%. Trong đó:

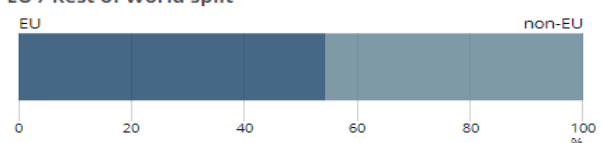
- *Mặt hàng xuất khẩu chính:* Máy móc, phương tiện vận tải và phụ tùng (40,6%), trong đó xe hơi là mặt hàng xuất khẩu lớn nhất (9,4%). Tiếp đến là Hóa chất (17,2%), Sản xuất vật liệu thô (9,3%), Nhiên liệu thô (9,2%) và Hàng chế biến khác (13,9%).
- *Đối tác xuất khẩu chính:* Mỹ (15,2%), Đức (11,0%), Pháp (7,2%), Hà Lan (6,5%), Cộng Hòa Ireland (6,0%).
- *Thị phần xuất khẩu sang Việt Nam:* 0,2%, xếp 50/234 quốc gia/vùng lãnh thổ.

Goods imports 2017: £476,319 million

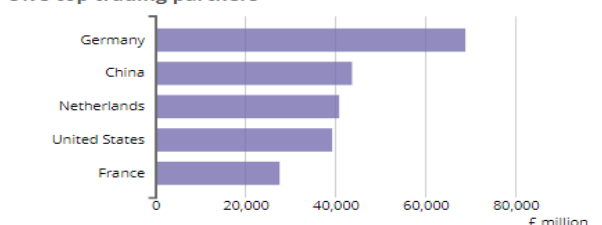
Commodities



EU / Rest of World split



UK's top trading partners



Nguồn: ONS, June 2018

▪ **Nhập khẩu:** Giá trị nhập khẩu hàng hóa của Anh năm 2017 đạt 644.055 triệu USD (tương đương 476,319 triệu bảng Anh). Nhập khẩu trong khối EU chiếm 53,1%, ngoài khối chiếm 46,9%. Trong đó:

- **Mặt hàng nhập khẩu chính:** Máy móc, phương tiện vận tải và phụ tùng (38,0%), Hóa chất (12,6%), Nhiên liệu thô (9,5%), thực phẩm (8,2%) và Hàng chế biến khác (15,6%).
- **Đối tác nhập khẩu chính:** Đức (14,4%), Trung Quốc (9,1%), Hà Lan (8,5%), Mỹ (8,2%), Pháp (5,8%).
- **Thị phần nhập khẩu từ Việt Nam:** 0,9%, xếp 24/234 quốc gia/vùng lãnh thổ.

2. QUAN HỆ THƯƠNG MẠI HÀNG HÓA GIỮA VIỆT NAM VÀ ANH

2.1 Tình hình chung

**Bảng 3: Tình hình thương mại hàng hóa giữa Việt Nam và Anh
giai đoạn 2013 – 2017**

Chỉ tiêu	ĐVT	2013	2014	2015	2016	2017
Việt Nam xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	3.697	3.649	4.645	4.898	5.422
Tỷ trọng xuất khẩu/Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam	%	2,8	2,4	2,9	2,8	2,5
Việt Nam nhập khẩu hàng hóa	Triệu USD	573	647	730	724	739
Tỷ trọng nhập khẩu/Tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam	%	0,4	0,4	0,4	0,4	0,3
Tổng kim ngạch hai chiều	Triệu USD	4.270	4.296	5.375	5.622	6.161
Cán cân thương mại song phương	Triệu USD	3.125	3.001	3.916	4.174	4.683

Nguồn: Tổng hợp từ Tổng cục Hải quan

Việt Nam và Anh đã có mối quan hệ chặt chẽ hơn 45 năm (kể từ ngày 11/09/1973). Quan hệ thương mại giữa hai nước ngày càng mở rộng.

Tính đến năm 2017, EU là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam, chỉ xếp sau Mỹ. Dự kiến trong thời gian tới, khi Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) được ký kết và có hiệu lực thì thương mại giữa Việt Nam và EU sẽ tăng trưởng hơn nữa. Trong khối EU, Anh là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam (chiếm 13,8% tổng kim ngạch thương mại giữa Việt Nam với EU).

Trong giai đoạn 2013-2017, Việt Nam luôn xuất siêu trên 3 tỷ USD mỗi năm sang Anh quốc. Giá trị xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường Anh quốc cao gấp 6 lần so với giá trị nhập khẩu hàng hóa từ nước Anh.

2.2 Thương mại các mặt hàng chính

Trong cơ cấu mặt hàng xuất khẩu từ Việt Nam sang Anh, thì mặt hàng điện thoại các loại và linh kiện chiếm tỷ trọng cao nhất (37,3%). Tiếp theo đó là hai mặt hàng xuất khẩu truyền thống là dệt may và da giày.

Nếu tính bình quân tốc độ tăng trưởng trong 5 năm gần nhất (giai đoạn 2013-2017) thì mặt hàng thủy sản đang có tốc độ tăng trưởng cao nhất (99,6%/năm).

Ngược lại, Việt Nam nhập khẩu chủ yếu mặt hàng máy móc thiết bị và được phẩm từ Anh Quốc. Những năm gần đây, nhu cầu nhập khẩu ô tô nguyên chiếc các loại có tốc độ tăng trưởng rất nhanh, đạt 32,7% mỗi năm.

Bảng 4: Chi tiết tình hình xuất nhập khẩu các mặt hàng chính giữa Việt Nam và Vương quốc Anh trong năm 2016 và 2017

Tên hàng hóa/ Mặt hàng	Năm 2016		Năm 2017		Tốc độ tăng trưởng bình quân* (%)
	Giá trị (triệu USD)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu USD)	Tỷ trọng (%)	
HÀNG HÓA XUẤT KHẨU CHÍNH	4.037	82,4	4.265	78,7	
Điện thoại các loại và linh kiện	1.886	38,5	2.020	37,3	10,2
Hàng dệt, may	714	14,6	709	13,1	8,5
Giày dép các loại	618	12,6	689	12,7	4,9
Gỗ và sản phẩm gỗ	307	6,3	291	5,4	5,8
Hàng thủy sản	205	4,2	282	5,2	14,6
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	307	6,3	274	5,1	-7,3
HÀNG HÓA NHẬP KHẨU CHÍNH	450	62,1	432	58,5	
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	232	32,02	218	29,55	2,4
Dược phẩm	121	16,75	120	16,24	8,8
Sản phẩm hóa chất	41	5,68	50	6,72	6,7
Ô tô nguyên chiếc các loại	44	6,03	30	4,06	32,7
Sản phẩm từ chất dẻo	12	1,61	15	1,96	4,2

(*) Giai đoạn 2013-2017

Nguồn: Tổng hợp từ Tổng cục Hải quan

3. BREXIT VÀ TÁC ĐỘNG ĐẾN THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

3.1 Sơ lược về Brexit

Hiện nay, Liên minh Châu Âu là nền kinh tế lớn thứ hai toàn cầu, đóng góp hơn 20% GDP của toàn thế giới. EU đã ký 36 hiệp định thương mại với hơn 60 nước. Là một thành viên của EU, Anh đã được hưởng rất nhiều lợi ích từ liên kết kinh tế trong khối và từ các Hiệp định thương mại này. Sau 45 năm gia nhập vào khối EU, GDP của nước Anh đã tăng hơn 40 lần so với năm 1973. EU đang là đối tác thương mại lớn nhất của Anh, chiếm 44,5% kim ngạch xuất khẩu và 53,1% kim ngạch nhập khẩu của Anh năm 2017. Bên cạnh cơ hội, Anh bị ràng buộc về một số vấn đề luật pháp và thương mại theo các quy định của EU, đồng thời đối mặt với các vấn đề như thất nghiệp, tình trạng di chuyển thể nhân và tội phạm. Mỗi năm Anh còn phải đóng góp tài chính cho hoạt động EU, khoản nộp ngân sách này lên đến 8,5 tỷ bảng Anh vào năm 2017.

Một số cộc mốc trong tiến trình Brexit:

Những mâu thuẫn giữa lợi ích và chi phí từ việc tham gia vào EU đã dẫn đến cuộc trưng cầu dân ý vào ngày 23/06/2016 tại nước Anh. Với kết quả có 51,9% số phiếu ủng hộ Anh rời khỏi EU đã khởi nguồn cho tiến trình Brexit tại Vương quốc Anh.

Ngày 01/02/2017, Thủ tướng Anh là Theresa May đã thông qua dự luật Brexit để kích hoạt Điều luật 50 trong Hiệp ước Lisbon¹. Theo đó, Vương quốc Anh sẽ chính thức rời khỏi EU từ ngày 29/03/2019.

Tháng 3/2018, Anh và EU thống nhất được giai đoạn chuyển tiếp kéo dài 1 năm 9 tháng bắt đầu từ ngày 30/03/2019 đến 31/12/2020. Trong giai đoạn này, Anh sẽ không tham gia vào các tiến trình hoạch định chính sách của EU tuy nhiên vẫn sẽ được hưởng đầy đủ các quyền lợi của nước thành viên, được ở lại thị trường chung và Liên minh hải quan EU.

Ngoài kết quả là giai đoạn chuyển tiếp như trên, tiến trình đàm phán tính đến hiện nay vẫn chưa có thêm bước tiến triển nào. Tháng 10/2018 được xem là hạn chót để hoàn tất đàm phán và trình Thỏa thuận cuối cùng lên Hội nghị thượng đỉnh EU, để Quốc hội Anh và Nghị viện châu Âu có đủ thời gian thông qua các thỏa thuận trước 29/3/2019 như dự kiến.

3.2 Các kịch bản hậu Brexit đối với Vương quốc Anh

Tiến trình “ly hôn” giữa Anh và EU còn nhiều chông gai trong thời gian tới và khó đoán định. Liên minh châu Âu, không hài lòng về Brexit vì có thể ảnh hưởng đến sự ổn định của khối, do đó sẽ không dành bất cứ “ưu ái” nào cho quá trình này. Dưới đây là hai trong số các kịch bản được dự báo có thể xảy ra:

▪ Kịch bản Brexit cứng

Brexit "cứng" là nước Anh sẽ hoàn toàn độc lập với EU về tư pháp, chính sách thương mại và các quy định nhập cư, đồng thời khi Anh rời khỏi EU nhưng không đạt được bất cứ thỏa thuận nào. Khi đó, hàng hóa giao thương giữa Anh và EU sẽ chịu thuế (thay vì bằng 0 như hiện nay) và chịu sự kiểm tra hải quan như với các nước ngoài khối. Với kịch bản này, các ngành thương mại của Anh bị tổn hại nhiều nhất được dự báo là ô tô, công nghệ, y tế và hàng tiêu dùng. Đây là bốn ngành xuất khẩu chính, chiếm tỷ trọng hơn 40% trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Anh vào thị trường EU.

▪ Kịch bản Brexit mềm

Trong kịch bản này, Vương quốc Anh vẫn tận dụng được những thành tựu của EU về quan hệ hợp tác và các hiệp định thương mại, thông qua thị trường chung châu Âu và Liên minh thuế quan EU. Đồng thời, người Anh cũng có quyền tự quyết trong các vấn đề biên giới Bắc Ireland và di chuyển thể nhân trong EU.

Với việc hạn chót đạt được thỏa thuận đã gần kề và hai bên vẫn còn nhiều vướng mắc trong đàm phán, khả năng xảy ra kịch bản “Brexit cứng” là cao hơn. Theo cuộc khảo sát Phòng thương mại Châu Âu (EUROCHAMBRES) đánh giá tác động khi Anh rời khỏi EU, trong 277 chuyên gia được khảo sát (đến từ các khu vực trong EU, phòng thương mại, Hiệp hội và trường đại học) về tác động của kịch bản “Brexit cứng” có 66% đồng ý sẽ có tác động tiêu cực đến lĩnh vực chính sách thương mại, 47% cho rằng có gây thiệt hại đến sản xuất và 49% có ảnh hưởng xấu đến dịch vụ của nước Anh.

¹ Điều 50: Bất kỳ quốc gia thành viên nào cũng có thể quyết định rút khỏi EU theo các yêu cầu hiến pháp của riêng mình

Đề đối phó với tình huống xấu nhất khi Brexit cứng xảy ra, chính phủ Anh đã và đang nỗ lực tìm kiếm các hiệp định thương mại (FTA) song phương với các đối tác thương mại ngoài khối EU. Động thái rõ ràng nhất là Anh đang thiết lập các mối quan hệ với những đối tác chiến lược như: Mỹ, Canada, Trung Quốc, Ấn Độ, Australia và Nhật Bản. Anh cũng sẵn sàng hợp tác với các đối tác thương mại nhỏ hơn như các nước khu vực Đông Nam Á, Hàn Quốc và New Zealand. Tuy nhiên, việc ký kết các FTA sẽ mất thời gian trong quá trình đàm phán và Anh sẽ cần phải cắt giảm sâu các quy định thuế quan cũng như đồng ý các tiêu chuẩn và quy định mới.

3.3 Tác động của Brexit đến hoạt động thương mại Việt Nam

Trên thực tế, Brexit hiện chưa có nhiều tác động tới nền kinh tế Việt Nam vì trong lĩnh vực thương mại và đầu tư của Việt Nam thì Anh chiếm tỷ trọng không lớn. Trong lĩnh vực thương mại, tỷ trọng xuất khẩu vào Anh chỉ chiếm 2,5% Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam, tương đương 5,4 tỷ USD trong năm 2017. Do đó, khi Brexit xảy ra - Anh không tham gia vào hiệp định FTA giữa Việt Nam và EU, thì thị trường Anh cũng không có nhiều tác động tiêu cực đối với thương mại Việt Nam. Tuy nhiên, Brexit vẫn có một vài tác động có thể ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu mà các doanh nghiệp cần lưu ý:

- **Thị trường xuất khẩu có khả năng bị ảnh hưởng:** Theo EUROCHAMBRES (2018), có 46,9% các chuyên gia được khảo sát dự báo rằng Brexit sẽ làm tăng trưởng kinh tế và đầu tư của Anh và khối EU chậm lại. Sự suy giảm trong tăng trưởng và đầu tư dự báo kéo theo sự sụt giảm nhu cầu tiêu thụ hàng hóa và qua đó làm giảm nhu cầu hàng hóa nhập khẩu vào EU. Trong năm 2017, tỉ trọng xuất khẩu của Việt Nam sang EU chiếm 17,9%, tương đương 38,3 tỷ USD. Xuất khẩu của Việt Nam sang EU chủ yếu là hàng tiêu dùng như quần áo, giày dép, điện thoại, máy tính và một số hàng thực phẩm như thủy sản và nông sản. Đây là các mặt hàng chiếm hơn 60% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào EU. Do đó, một khi nhu cầu tiêu thụ hàng hóa của EU giảm sẽ ảnh hưởng đến tỷ trọng và đà tăng trưởng xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang EU nói chung và Anh nói riêng. Bên cạnh đó, với việc chưa có một kết quả rõ ràng khi Anh rời EU làm cho tỷ giá có nhiều biến động và khó dự báo cũng có tác động đến hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp Việt Nam.

- **Giảm hiệu quả tích cực của Hiệp định EVFTA:** Anh rời EU tác động đến quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Hiệp định EVFTA đã được ký kết và dự kiến có hiệu lực vào cuối năm 2018, nhưng tiến trình này có thể thay đổi do Brexit. Cùng với trường hợp khi Anh rời EU và một Hiệp định EVFTA không có Anh xảy ra thì rất có thể Việt Nam sẽ phải đàm phán một FTA riêng với Anh. Quá trình đàm phán này sẽ mất một khoản thời gian nhất định. Có thể thấy, Brexit có tác động gián tiếp làm giảm bớt những hiệu quả tích cực mà hiệp định thương mại tự do EVFTA sẽ mang lại cho mối quan hệ thương mại và đầu tư giữa Việt Nam với EU.

- **Chi phí thuế quan thay đổi và chưa xác định:** Khi Vương quốc Anh vẫn đang là thành viên của EU, hàng hóa Việt Nam xuất khẩu sang Anh sẽ được hưởng mức thuế quan ưu đãi phổ cập GSP (gần như bằng 0% ở hầu hết hàng hóa) đến hết năm 2023, và có thể được hưởng mức thuế quan ưu đãi theo EVFTA trong thời gian tiếp theo đó nếu như EVFTA có hiệu lực. Tuy nhiên, một khi Anh chính thức rời EU, xuất khẩu Việt Nam sang thị trường Anh sẽ chịu mức thuế quan và hạn ngạch riêng của

Anh, và hiện tại vẫn chưa thể xác định được mức chi phí thuế này là bao nhiêu. Các doanh nghiệp xuất nhập khẩu Việt Nam sẽ gặp khó khăn trong việc tính toán và dự báo mức chi phí cũng như lên kế hoạch kinh doanh khi muốn thâm nhập vào thị trường Vương quốc Anh.

- **Gia tăng chi phí hành chính:** Diễn biến đàm phán chưa rõ ràng và không chắc chắn giữa Anh và EU, cũng khiến cho doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Anh chưa thể xác định sẽ đối mặt với các quy định mới hay thủ tục hải quan nào hậu Brexit. Hậu Brexit các doanh nghiệp cần có thời gian và chiến lược để ứng phó với các quy định mới này. Thời gian chờ đợi và sự thích nghi với các quy định kiểm soát ở biên giới sẽ cản trở hoạt động thương mại cũng như khiến chi phí của doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam bị đội lên cao hơn.

3.4 Một số gợi ý ứng phó cho doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam

- **Theo dõi sát diễn biến đàm phán:** Trong bối cảnh quan hệ Anh và EU có nhiều diễn biến khó lường và phức tạp thì các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam cần theo dõi sát sao, cập nhật liên tục diễn biến đàm phán để có những định hướng và xây dựng kế hoạch ứng phó cho riêng mình. Một số vấn đề trong diễn biến đàm phán có ảnh hưởng đến doanh nghiệp: biến động của tỷ giá, danh sách mặt hàng vào và ra Vương quốc Anh sau Brexit, các vấn đề thuế quan và thủ tục hải quan.

- **Mở rộng quan hệ thương mại với Vương Quốc Anh:** Với nguy cơ về một “Brexit cứng” và Anh đang nỗ lực đẩy mạnh quan hệ thương mại với các nước ngoài khối EU. Đây là cơ hội để gia tăng quan hệ hợp tác kinh tế và thương mại giữa Việt Nam và Anh. Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội hơn nữa đẩy mạnh kim ngạch thương mại hai chiều với Anh, kể cả khả năng ký kết FTA với Anh. Từ đó, các rủi ro và chi phí liên quan đến thuế quan và hàng rào phi thuế quan sẽ được giảm thiểu. Thủ tướng Nhật Bản Ông Shinzo Abe đã bày tỏ sự ủng hộ khi Anh quốc quan tâm đến việc tham gia Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) thời hậu Brexit. Nếu Anh tham gia vào CPTPP sẽ mở thêm cơ hội thương mại và các ưu đãi thuế quan cho các hàng hóa giữa Việt Nam và Anh quốc.

- **Đa dạng hóa thị trường:** Đa dạng hóa thị trường là một trong các giải pháp giảm thiểu rủi ro xuất khẩu. Các doanh nghiệp cần tìm kiếm thị trường xuất khẩu mới và đa dạng hóa sản phẩm. Doanh nghiệp Việt Nam có thể tận dụng cơ hội mở rộng thị trường từ các hiệp định thương mại tự do khác mà Việt Nam đã ký kết như Hàn Quốc, Nhật Bản, CPTPP... Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng cần thay đổi chiến lược kinh doanh, nâng cao chất lượng và thương hiệu để gia tăng năng lực cạnh tranh, tránh tình trạng lệ thuộc vào một thị trường, không ứng phó kịp khi xảy ra các biến động.

4. THÔNG TIN HỮU ÍCH CHO DOANH NGHIỆP

4.1 Cơ hội và thách thức đối với thị trường Anh

Cơ hội

- Vương quốc Anh thuộc nhóm 30 quốc gia giàu có nhất thế giới (xếp hạng 27/30) năm 2017 với thu nhập bình quân đầu người là 45.217 USD/người. Anh còn là một trong những thị trường bán lẻ thực phẩm lớn nhất Châu Âu với 66

triệu dân số, mức chi tiêu của người Anh rất cao, khoảng 37.140 USD/người mỗi năm.

- Người Anh có nhu cầu cao trong sử dụng sản phẩm và dịch vụ giúp cải thiện năng suất lao động, đặc biệt là các sản phẩm công nghệ thông tin và lĩnh vực an ninh mạng. Đây là cơ hội lớn cho các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu các mặt hàng điện thoại, máy vi tính và linh kiện điện tử.
- Vương quốc Anh thực hiện các chính sách cắt giảm thủ tục hành chính, thúc đẩy thương mại quốc tế và cho phép các công ty có mô hình kinh doanh tốt đến phát triển và mở rộng.

Thách thức

- Thị trường hàng hóa bán lẻ của Anh rất năng động và có sự cạnh tranh cao, với nhiều chuỗi quốc gia và toàn cầu.
- Thị hiếu của người tiêu dùng Anh thường xuyên thay đổi và khó tính. Doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam muốn thâm nhập vào thị trường bán lẻ Anh cần nắm bắt, nghiên cứu kỹ lưỡng thói quen chi tiêu dựa trên thu nhập và sở thích để có thể cạnh tranh với các sản phẩm từ nước khác.
- Tiến trình Brexit còn nhiều điều khó lường, dự báo có tác động tiêu cực đến thị trường, kinh tế và xã hội Anh và gây cản trở cho hoạt động xuất khẩu sang Anh.

4.2 Cơ cấu chi tiêu hộ gia đình người Anh

Theo số liệu của Cục thống kê Vương quốc Anh (năm 2017), hộ gia đình người Anh chi nhiều nhất cho chi phí giao thông vận tải, chiếm 14% tổng chi tiêu. Tiếp đến là nhu cầu giải trí và văn hóa (chiếm 13% tổng chi tiêu) với mức chi trung bình 73,5 bảng Anh/tuần. Họ cũng chi khoảng 25,5 bảng Anh /tuần cho các kỳ nghỉ trọn gói ở nước ngoài. Người Anh có nhu cầu du lịch tăng cao trong những năm gần đây, mức chi cho du lịch năm 2017 tăng hơn 23% so với năm 2016. Đặc biệt với độ tuổi ngoài lao động, mức chi cho giải trí và văn hóa chiếm hơn 20% tổng chi tiêu.

Chi phí nhà ở của người Anh đang tăng nhanh, tỷ lệ chi phí nhà ở đã tăng gấp đôi trong 60 năm qua từ 9% lên 18% và trở thành khoản chi tiêu cao thứ ba của người Anh.

Mặt khác, tỷ trọng chi tiêu cho thực phẩm, đồ uống không cồn và quần áo đã giảm đi đáng kể trong 60 năm trở lại: tỷ trọng chi tiêu thực phẩm, đồ uống không cồn giảm từ 33% xuống 13%, còn chi tiêu quần áo giảm từ 10% còn 5%. Trong đó, các mặt hàng: thịt, trứng, sữa, rau củ quả và cà phê chủ yếu là từ nhập khẩu.

4.3 Thuế đối với hàng nhập khẩu

Là một thành viên trong khối EU, Anh đang áp dụng Biểu thuế chung CET (A Common External Tariff) cho các hàng hóa nhập khẩu từ các nước ngoài khối EU. Một số mức thuế nhập khẩu cụ thể đối với các mặt hàng xuất khẩu chính từ Việt Nam như sau: Mặt hàng nông sản và thực phẩm dao động từ 0-2%, Hàng dệt may và da giày dao động từ 2,8-5%, Điện thoại các loại và linh kiện là 12,9%.

Hiện nay, Việt Nam nằm trong danh sách các quốc gia có thể được EU xem xét cho hưởng GSP⁺ (ưu đãi đặc biệt cho sự phát triển bền vững và quản trị tốt) với điều

kiện Việt Nam làm đơn và được Ủy ban xem xét, quyết định cho hưởng ưu đãi. Đây sẽ là cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam tận dụng các ưu đãi thuế quan đối với thị trường EU.

Ngoài thuế nhập khẩu, hầu hết hàng hóa vào thị trường Anh đều phải chịu thuế VAT và được áp dụng như nhau đối với các sản phẩm được sản xuất và nhập khẩu ở mọi lãnh thổ Anh. Hiện nay, Nước Anh đang áp dụng mức thuế VAT tiêu chuẩn là 20% với hầu hết các mặt hàng; mức thuế miễn trừ 5% cho một số ít mặt hàng như ghế ngồi và nhiên liệu dân dụng (domestic fuel); và mức thuế 0% cho các mặt hàng thực phẩm và quần áo trẻ em.

Ngoài ra, một số các mặt hàng như rượu, thuốc lá và nhiên liệu sẽ chịu thêm mức thuế tiêu thụ đặc biệt. Bên cạnh đó, hàng hóa nhập khẩu trong nhiều trường hợp còn phải chịu thuế bảo hiểm và thuế hàng không.

Các thông tin chi tiết về thuế có thể được tra cứu tại địa chỉ website: <https://www.trade-tariff.service.gov.uk/trade-tariff/sections>

4.4 Các quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật

- **Số EORI (Economic Operators Registration and Identification)**

Doanh nghiệp bên ngoài EU khi muốn xuất khẩu vào EU phải làm thủ tục xin cấp một số EORI duy nhất bởi cơ quan có thẩm quyền. Con số này được sử dụng trong tất cả các hồ sơ và thủ tục với bất kỳ cơ quan hải quan của khối EU.

- **Giấy phép nhập khẩu**

Một số mặt hàng muốn được nhập khẩu vào thị trường Anh quốc cần được cấp giấy phép là: sản phẩm nông nghiệp, động thực vật, thực phẩm, thuốc men, hàng dệt may, hóa chất và vũ khí. Cơ quan tiêu chuẩn thực phẩm (FSA) của Anh là cơ quan chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về nhập khẩu thực phẩm từ bên ngoài EU.

Tiêu chuẩn giấy phép với các mặt hàng xuất nhập khẩu vào thị trường Vương Quốc Anh xem tại địa chỉ website: <https://www.gov.uk/guidance/export-and-import-licences-for-controlled-goods-and-trading-with-certain-countries>

- **Dán nhãn và đóng gói sản phẩm**

Một số tiêu chuẩn cần lưu ý là:

Bao bì: ngoài việc phải đáp ứng tất cả các yêu cầu của EU. Các sản phẩm nhập khẩu vào Vương quốc Anh phải tuân thủ theo luật liên quan đến quản lý chất thải bao bì và đóng gói để giảm tác động của bao bì lên môi trường.

Dấu CE: Dấu CE là tiêu chuẩn bắt buộc đối với một số sản phẩm giao thương trong khu vực EU. Không chỉ riêng thị trường Anh, dấu CE còn là tiêu chuẩn bắt buộc đối với một nhóm hàng hóa khi vào thị trường EU. Một sản phẩm không tuân thủ tiêu chuẩn CE yêu cầu sẽ bị tịch thu và không được cấp phép lưu thông trong thị trường EU.

Dán Nhãn: Anh yêu cầu chặt chẽ về việc hàng hóa phải có nhãn hiệu đầy đủ ghi rõ thông tin về nguồn gốc, kích thước, khối lượng, thành phần tạo nên sản phẩm để đảm bảo lợi ích và sự an toàn của người tiêu dùng. Các thông số này yêu cầu phải

ghi rõ trên sản phẩm hoặc phải kèm theo tờ rời đóng gói cùng sản phẩm khi xuất bán sang thị trường Anh quốc. Trong đó, đối với nhãn hiệu của hàng hóa thực phẩm phải tuân thủ theo quy định của EU thông qua Quy định ghi nhãn thực phẩm 1996 (FLR). Hơn nữa, trên nhãn mác của hàng hóa nhập khẩu còn phải ghi rõ các thông số theo tiêu chuẩn đo lường do Anh cho phép nhằm tránh sự khác nhau về trọng lượng và phương thức đo lường.

4.5 Văn hoá trong kinh doanh tại Anh

Nhìn chung, người Anh thường tỏ ra khá thoải mái và cởi mở trong giao tiếp kinh doanh. Dưới đây là một vài nguyên tắc hữu ích giúp phát triển các mối quan hệ kinh doanh với đối tác người Anh:

Đúng giờ: Người Anh rất ý thức về thời gian, họ xem trọng giá trị thời gian trong các cuộc họp kinh doanh. Vì thế, khi thiết lập một cuộc họp với đối tác người Anh, doanh nghiệp cần lưu ý đến đúng giờ hoặc sớm hơn khoảng 15 phút. Việc đến trễ trong một cuộc họp kinh doanh sẽ bị xem là bất lịch sự trong văn hóa Anh.

Chào hỏi: Ở Anh, bạn có thể bắt đầu cuộc trò chuyện bằng một lời chào và bắt tay. Người Anh thường có phong tục bắt tay khi được giới thiệu, khi gặp mặt hoặc khi rời đi. Tuy người Anh rất cởi mở nhưng cần tránh chào người lạ với một nụ hôn hoặc một cái ôm bởi hành động này sẽ bị cho là rất khiếm nhã.

Trang phục: Trong văn hóa kinh doanh Anh, cả nam giới và phụ nữ thường mặc những trang phục cổ điển, có màu tối như màu đen, xanh đậm hay than xám. Phụ nữ thường mặc quần tây hoặc váy trong môi trường văn phòng và khăn choàng đầu được chấp nhận như một phần của tự do tôn giáo.

Cuộc họp: Đặc điểm kinh doanh ở Anh là cuộc sống vội vã với những cuộc họp kinh doanh thường xuyên. Ở Anh, bạn cần thông báo và lên lịch hẹn khi muốn bàn chuyện kinh doanh. Hơn nữa, người Anh thường rất chín chu trong cuộc họp từ nội dung chương trình, thời gian cuộc họp đến địa điểm, danh sách tham dự và bất kỳ thiết bị cần thiết nào phải được chuẩn bị đầy đủ.

Giao tiếp: Một số điều cần lưu ý trong giao tiếp kinh doanh ở Anh là:

- Người Anh không đánh giá cao những lời khen ngợi, đặc biệt là khi chúng không trong hoàn cảnh phù hợp và có tính phóng đại.
- Sẽ bị xem là bất lịch sự nếu cứ nhìn chăm chăm trong giao tiếp và đứng quá gần khi nói chuyện.
- Không nên đặt câu hỏi cá nhân (liên quan đến tuổi tác, bằng cấp, nghề nghiệp và thu nhập) hoặc mang tính thân mật.
- Không nên thảo luận các chủ đề về: Xung đột lịch sử ở Bắc Ireland, tôn giáo, chế độ quân chủ và Hoàng gia, chính trị đảng phái, "Brussels" và đồng Euro.

Bữa ăn kinh doanh: Anh là một trong các quốc gia rất sẵn sàng thảo luận về các vấn đề kinh doanh trong một bữa ăn. Trong vài thập kỷ gần đây, người Anh có xu hướng mời đối tác kinh doanh đến nhà hàng, quán rượu hay quán cà phê hơn là về nhà của họ.

4.6 Địa chỉ hữu ích

Phân loại	Tên tổ chức	Thông tin liên hệ
Xúc tiến thương mại, Hỗ trợ doanh nghiệp	Thương vụ Việt Nam tại Vương quốc Anh	Add: 29 Chepstow Place, London W2 4TT, United Kingdom Tel: + 44(0) 20 7727 0883, Fax: + 44(0) 20 7243 0471 Email: uk@mot.gov.vn
	Đại sứ quán Anh tại Hà Nội	Add: Lầu 4, 31 Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam Tel: +84(0) 24 3936 0500, Fax: +84(0) 24 3936 0561 Email: generalenquiries.vietnam@fco.gov.uk
	Đại sứ quán Việt Nam tại Anh	Add: 12-14 Victoria Road, London W8 5RD, United Kingdom Tel: + 44(0) 20 79371912, Fax: +44(0) 20 75653853 Email: vanphong@vietnamembassy.org.uk
	Phòng thương mại Anh	Add: 4 Westwood House Westwood Business Park GB-Conventry CV4 8HS, United Kingdom Tel: + 44(0) 24 76694484, Fax: +44(0) 24 76695844 Email: enquiry@britishchambers.org.uk
Hải quan	Cơ quan Thuế và Hải quan Anh quốc	Add: 21 Victoria Avenue, Southend On Sea, United Kingdom Tel: + 44(0) 30 02003700
Group doanh nghiệp	Hỗ trợ doanh nghiệp nước ngoài tại Anh	Tel: +44(0) 20 70009012 Email: enquiries@invest-trade.uk
Nhà phân phối tại Anh	Tập đoàn siêu thị Tesco	Tập đoàn siêu thị lớn nhất nước Anh, chiếm 28,0% thị phần bán lẻ tại Anh. Web: https://www.tesco.com/
	Tập đoàn bán lẻ Sainsbury's	Tập đoàn Sainsbury's chiếm 16,2% thị phần bán lẻ tại Anh Web: https://www.sainsburys.co.uk/
Tra cứu thông tin, dữ liệu	Cơ quan thống kê Anh	Web: https://www.ons.gov.uk/
	Tra cứu biểu thuế các quốc gia	Web: https://www.wto.org/english/res_e/statistics_e/statistics_e.htm

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ công thương Việt Nam, 2017, Báo cáo xuất nhập khẩu năm 2016, Nhà xuất bản Bộ công thương, 233 trang.
2. Bộ công thương Việt Nam, 2018, Báo cáo xuất nhập khẩu năm 2017, Nhà xuất bản Bộ công thương, 191 trang.
3. Website Tổng cục Hải quan Việt Nam tại địa chỉ <https://www.customs.gov.vn/>
4. Cơ sở dữ liệu của Ngân hàng thế giới (WB), 7/2018, <https://data.worldbank.org/country/united-kingdom>
5. Cơ quan thống kê Vương quốc Anh, 8/2018, <https://www.ons.gov.uk/>
6. Hệ thống cơ sở dữ liệu của ITC, 7/2018, <https://www.trademap.org/Index.aspx>
7. Quỹ tiền tệ quốc tế, hồ sơ Vương quốc Anh
<https://www.imf.org/en/Countries/GBR>
8. Dữ liệu thống kê của Tổ chức thương mại thế giới (WTO), 7/2018, <http://stat.wto.org/Home/WSDBHome.aspx?Language>
9. Matthew Ward, July 2018, Statistics on UK-EU trade, 10pp.
10. WTO, 2017, World tariff profiles, 250pp.
11. Businessculture, British business culture, link truy cập:
<http://businessculture.org/northern-europe/uk-business-culture/>
12. Global Counsel, 2015, BREXIT: the impact on the UK and the EU, 44pp.
13. European Committee of the Regions, Assessing the exposure of EU27 regions and cities to the UK's withdrawal from the European Union, 34pp.